

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26828/STC-ĐP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2026

V/v đề nghị phê duyệt và cấp
kinh phí thực hiện chính sách
phổ cập giáo dục mầm non cho
trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị
định số 277/2025/NĐ-CP

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

Tiếp nhận Công văn số 2066/UBND-KT ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Cầu Ông Lãnh về đề nghị phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP.

Qua rà soát, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Ngày 20 tháng 10 năm 2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 277/2025/NĐ-CP về quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; theo đó quy định:

“Chương III: CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ VÀ HỖ TRỢ TRẺ EM

Điều 5. Chính sách phát triển đội ngũ

...

4. Hỗ trợ đối tượng tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

a) Đối tượng

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên và nhân viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập tham gia thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

b) Nội dung chính sách

Các đối tượng quy định tại điểm a khoản 4 Điều này được hưởng kinh phí hỗ trợ 960.000 đồng/tháng (kinh phí hỗ trợ không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội).

Điều 6. Chính sách đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

1. Hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em

...

b) Nội dung chính sách

Mỗi trẻ em thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được hỗ trợ mỗi tháng là 360.000 đồng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

2. Hỗ trợ chi phí học tập

a) Đối tượng

Trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại điểm a khoản 1 Điều này;

Trẻ em từ 3 đến 5 tuổi học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em hợp pháp là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

b) Nội dung chính sách

Mỗi trẻ em thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều này được hỗ trợ chi phí học tập mỗi tháng là 150.000 đồng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

Điều 7. Trình tự, thời gian xét duyệt, phương thức chi trả chính sách hỗ trợ trẻ em

1. Trình tự, thời gian xét duyệt

Đầu năm học, các cơ sở giáo dục mầm non rà soát, lập danh sách trẻ em từ 3 đến 5 tuổi thuộc đối tượng được hưởng chính sách theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 6 Nghị định này, gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo thẩm định, phê duyệt; bảo đảm trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được hưởng chính sách theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 6 Nghị định này không hưởng chính sách cùng loại tại văn bản quy phạm pháp luật khác;

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của cơ sở giáo dục mầm non đề nghị, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổ chức xem xét phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện;

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức

xem xét phê duyệt đối tượng được hưởng chính sách, thông báo kết quả phê duyệt chính sách cho Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ sở giáo dục mầm non;

Ngay sau khi có kết quả xét duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo tới cơ sở giáo dục mầm non để thực hiện công khai danh sách đối tượng được hưởng chính sách (trong thời hạn 03 ngày làm việc) và thực hiện chi trả.

2. Phương thức chi trả

Kinh phí hỗ trợ ăn trưa và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú quy định tại khoản 1, 2 Điều 6 Nghị định này được thực hiện 02 lần trong năm học: lần 1 chi trả 4 tháng vào tháng 12 hằng năm; lần 2 chi trả vào tháng 4 hằng năm. Cơ sở giáo dục mầm non thực hiện chi hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng theo quy định bằng hình thức chuyển khoản hoặc phát trực tiếp.

Điều 8. Trình tự, thời gian xét duyệt, phương thức chi trả kinh phí chính sách phát triển đội ngũ

1. Trình tự xét duyệt

Đầu năm học, các cơ sở giáo dục mầm non công lập rà soát đối tượng giáo viên tuyển dụng mới, người tham gia thực hiện nhiệm vụ phổ cập được hưởng chính sách theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 5 Nghị định này, gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo thẩm định, phê duyệt;

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của cơ sở giáo dục mầm non, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổ chức xem xét hồ sơ, **phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt** và cấp kinh phí thực hiện;

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, **Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh sách giáo viên được hưởng chính sách, thông báo kết quả phê duyệt chính sách cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo và cơ sở giáo dục mầm non;**

Ngay sau khi nhận được quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng chính sách, các cơ sở giáo dục mầm non thông báo công khai (trong thời hạn 03 ngày làm việc) và thực hiện chi trả.

2. Phương thức chi trả

Các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện chi trả trực tiếp một lần kinh phí hỗ trợ tuyển dụng mới giáo viên, đối tượng tham gia thực hiện nhiệm vụ phổ cập sau khi được phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền.”

Ngày 11 tháng 2 năm 2026, Sở Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 1390/SGDĐT-GDMN hướng dẫn thực hiện các chính sách về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2026; theo đó, nêu: “Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu phối hợp, hướng dẫn thực hiện, triển khai thực hiện; đảm bảo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời thông tin về Sở Giáo dục và Đào tạo (thông qua Phòng Giáo dục Mầm non) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.”

Ngày 17 tháng 7 năm 2026, Sở Tài chính có Công văn số 19565/STC-ĐP phúc đáp Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh về đề nghị bổ sung kinh phí thực hiện chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi năm 2026 (đính kèm).

Căn cứ quy định tại Nghị định số 277/2025/NĐ-CP, thẩm quyền ban hành Quyết định phê duyệt danh đối tượng được hưởng chính sách là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Trên cơ sở Quyết định phê duyệt danh sách được ban hành, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ sở giáo dục mầm non thực hiện chi trả theo đúng quy định.

Trường hợp Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu có phát sinh đối tượng theo quy định tại Nghị định số 277/2025/NĐ-CP, đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu có văn bản gửi Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát để được hướng dẫn cụ thể về đối tượng, thẩm quyền phê duyệt và các vướng mắc phát sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 1390/SGDĐT-GDMN.

Sau khi có Quyết định phê duyệt danh sách đối tượng thụ hưởng của Ủy ban nhân dân Thành phố và ý kiến hướng dẫn chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính sẽ phối hợp có ý kiến đối với nguồn kinh phí thực hiện chính sách theo đúng quy định.

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, ĐP (N).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tạ Thành Nhân